TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2019/HS-PT
Ngày: 27/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Ông Ong Thân T2

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Văn Quang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên .

Ngày 27/3/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 46/TLPT-HS ngày 12/02/2019 đối với bị cáo Nghiêm Đình T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nghiêm Đình T, sinh năm 1985; nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn Q, xã N1, huyện H, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nghiêm Văn S (đã chết) và bà: Lưu Thị N, sinh năm 1940; Có vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/9/2015 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, T đã nộp phạt ngày 18/9/2015; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nghiêm Đình T, sinh năm 1985 ở thôn Q, xã N1, huyện H và chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã Thường T1, huyện H kết hôn năm 2013. Đến năm 2016, vợ chồng T được bố mẹ đẻ chị Hằng chuyển Q sử dụng đất thửa đất số 210, tờ bản đồ số 20 với diện tích 185,7m^2 , thửa đất nằm sát mặt đường tỉnh lộ 295 có

địa chỉ tại thôn Đ, xã Thường T1, huyện H. Sau khi được cấp giấy chứng nhận Q sử dụng đất mang tên Nghiêm Đình T và Nguyễn Thị H1, do cần tiền để kinh doanh nên ngày 08/8/2016 vợ chồng T đã thế chấp toàn bộ nhà và đất tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Bắc Giang (theo Hợp đồng thế chấp số 01/2016/8820928/HĐBĐ 08/8/2016) để vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Do vợ chồng T không thực hiện việc trả lãi đúng hạn nên Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Bắc Giang đã thu hồi tài sản thế chấp, tiến hành bán đấu giá công khai vào ngày 16/10/2017. Người mua được thửa đất cùng tài sản trên đất là anh Vũ Văn T2, sinh năm 1984 ở thôn C, xã X, huyện H. Đến ngày 20/10/2017, anh T2 đã được bàn giao toàn bộ đất và tài sản trên đất theo biên bản bàn giao thực địa số 02/BB-BGTĐ ngày 20/10/2017 từ Văn phòng đại diện tại Bắc Giang của Công ty cổ phần đấu giá B theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra xác định anh Vũ Mạnh Hoàng T3, sinh năm 1982 là anh trai ruột của anh Vũ Mạnh T2 do bận công tác xa nhà nên đã nhờ anh T2 đứng tên mua lại nhà, đất của T qua đấu giá. Sau đó, anh T2 đã bàn giao lại toàn bộ đất và tài sản trên đất để gia đình anh Vũ Mạnh Hoàng T3 chuyển hộ khẩu đến ở.

T cho rằng việc Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam- chi nhánh Bắc Giang thu hồi tài sản của mình để bán đấu giá là vi phạm pháp luật. Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2018, T một mình đi xe mô tô đến trước cửa nhà mẹ vợ là bà Ngô Thị T4, sinh năm 1962 tại thôn Đ, xã Thường T1, huyện H (sát với đất của anh Thức). Sau khi dừng xe, T đi bộ vào gặp bà T4 tại phòng khách của gia đình bà T4 (lúc này bà T4 đang bế con của vợ chồng T là cháu Nghiêm Quang T5, sinh năm 2015), T đón cháu T5 từ tay bà T4 và đi ra ngoài cửa chỗ xe mô tô của T. T tay trái bế con, tay phải lấy chiếc búa (dạng búa đinh) cài sẵn ở giá xe đi sang nhà anh Thức, khi đến trước cửa khung nhôm kính (sát bên trong cửa xếp đang mở) thì T vung búa đập nhiều nhát vào kính và khung nhôm làm vỡ các ô kính và móp méo các khung nhôm của cánh cửa. Lúc này, bà T4 đứng gần đó sợ mảnh kính bắn vào cháu T5 nên yêu cầu T đưa cháu cho bà bế nhưng T không nghe mà tiếp tục dùng búa đập cửa kính đến khi vỡ hết các ô kính trên khung cửa. Lúc này, T thả cháu T5 xuống đất, bà T4 chạy đến bế cháu T5 ra ngoài. Sau đó T tiến vào trong nhà thấy có 01 (một) chiếc tủ lạnh đặt ở gian ngoài cùng phía sau cửa kính ở bên trái theo hướng từ cửa vào, T vung búa đập 03 (ba) nhát: 01 nhát trúng đỉnh tủ và 02 nhát trúng cánh cửa ngăn đá, ngăn mát của tủ làm thủng lớp vỏ nhựa bên ngoài. Lúc này, anh Thức từ quán sửa chữa điện thoại ở đối diện bên đường chạy về thì T cầm búa quay ra xe mô tô và đi về. Khi về đến bãi rác của thị trấn T6, huyện H thì T ném chiếc búa vào bãi rác.

Kết quả điều tra xác định tài sản của anh Thức bị T hủy hoại gồm: 04 (bốn) cánh cửa khung nhôm kính trong đó diện tích kính bị T đập vỡ là 8,35m^2; phần khung nhôm bị đập biến dạng gồm 06 (sáu) thanh dài, 01 (một) thanh ngắn với tổng chiều dài 14,8m; 03 (ba) vết thủng trên bề mặt vỏ tủ lạnh.

Ngày 25/02/2018, Cơ quan điều tra ra Yêu cầu định giá số 16a/QĐ yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H định giá giá trị tài sản thiệt hại do T gây ra. Ngày 30/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H có Kết luận số 06/KL-HĐĐG, kết luận: tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là

2.802.000 đồng (Hai triệu tám trăm linh hai nghìn đồng), trong đó: 8,35m^2 kính T4 lực T4 tinh trong suốt loại 01 lớp dày 04mm có giá 1.569.800 đồng, 06 thanh hộp dài và 01 thanh hộp ngắn của hộp nhôm loại (6.0 x 3) cm, tổng chiều dài của hộp nhôm là 14,8m có giá 932.400 đồng, sửa chữa 03 vết trên tủ lạnh LG có giá 300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cho rằng chỉ đập những tài sản của mình khi làm nhà.

Về vật chứng: Đối với chiếc búa T sử dụng để đập phá cửa và tủ lạnh, sau khi thực hiện xong hành vi, T đã ném chiếc búa gần khu vực bãi rác của thị trấn T6. Tuy nhiên, T không nhớ vị trí cụ thể nên không truy tìm được. Đối với 04 (bốn) cánh cửa khung nhôm kính trong đó diện tích kính bị T đập vỡ hoàn toàn là 8,35m^2; Riêng phần khung nhôm bị đập biến dạng gồm 06 (sáu) thanh dài, 01 (một) thanh ngắn với tổng chiều dài 14,8m, ngày 20/10/2018 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 48/QĐ trả lại gia đình anh Vũ Mạnh Hoàng T3 toàn bộ tài sản trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Xuân T7, sinh năm 1948 ở thôn C, xã X, huyện H là bố đẻ anh Thức được vợ chồng anh Thức ủy Q giải quyết vấn đề dân sự đề nghị T phải bồi thường thiệt hại theo kết quả định giá tài sản. Ngày 09/11/2018, Nghiêm Đình T đã tự nguyện nộp số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H để bồi thường cho người bị hại.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKS-HH ngày 18/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang để xét xử về tội Hủy hoại tài sản, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 02/01/2019 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

T bố bị cáo Nghiêm Đình T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51.

Xử phạt: Nghiêm Đình T 04 (Bốn) tháng về tội "Hủy hoại tài sản". Thời hạnh tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra bản án còn T giải quyết vật chứng, án phí, T Q kháng cáo, các Q và nghĩa vụ khác.

Ngày 02/01/2019, bị cáo Nghiêm Đình T làm đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nghiêm Đình T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo còn nợ nhiều người tiền, con còn nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện trả nợ và nuôi con nhỏ.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành Q công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự để

chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nghiêm Đình T. Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo T được hưởng án treo.

Bị cáo Nghiêm Đình T không có tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nghiêm Đình T: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nghiêm Đình T nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa thấy đủ cơ sở xác định: Do bị cáo bực tức vì Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam- chi nhánh Bắc Giang thu hồi tài sản và bán đấu giá đất ở cùng tài sản trên đất của mình là không đúng nên đã có hành vi hủy hoại tài sản của gia đình anh Vũ Mạnh Hoàng T3, làm hư hỏng hoàn toàn 04 cánh cửa khung nhôm kính trước nhà và làm hư hỏng vỏ nhựa chiếc tủ lạnh, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.802.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nghiêm Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm nêu là đúng, không oan. Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 02/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo Nghiêm Đình T phạm tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nghiêm Đình T thấy:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Mặc dù, ngày 18/9/2015 bị cáo bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đ về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt ngày 18/9/2015. Tuy nhiên, bị cáo Nghiêm Đình T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, có nơi cư trú ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành con người tốt. Bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ phân tích trên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nghiêm Đình T, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để phù hợp với các quy định của pháp luật và tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nghiêm Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nghiêm Đình T, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo T hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nghiêm Đình T 04 (Bốn) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" nhưng cho bị cáo T hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày T án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nghiêm Đình T cho UBND xã N1, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nghiêm Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày T án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
-VKS, TA, CA huyện H;
-Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung